

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bố Trạch, ngày 17 tháng 5 năm 2019

Số: 80/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2019/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đinh K, sinh năm 1985.

Trú tại: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985.

Trú tại: Bản C, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đinh K và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về con chung: Anh K và chị Th thống nhất quá trình chung sống vợ chồng 03 con chung là Đinh Ch sinh ngày 07/8/2003; Y Ngọc Á, sinh ngày 04/6/2005 và Y Ngọc H, sinh ngày 29/9/2008. Sau khi ly hôn giao chị Th trực tiếp nuôi con Đinh Ch, Y Ngọc Á và Y Ngọc H. Thỏa thuận như trên cũng phù hợp với nguyện vọng của các con. Anh K đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị Th mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con Đinh Ch, Y Ngọc Á và Y Ngọc H lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí cho anh Đinh K và chị Nguyễn Thị Th.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu